

Số: 5305/UBND-KT

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 10 năm 2019

V/v điều chỉnh một số nội dung trong Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững của tỉnh giai đoạn 2016-2020

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh khóa XII - kỳ họp thứ 4 về việc thông qua Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 phê duyệt kế hoạch thực hiện cụ thể Chương trình MTQG giảm nghèo giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh.

Hiện nay, Trung ương đã có một số quy định thay đổi. Vì vậy, để đảm bảo việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế và trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 88/TTr-SLĐTBXH ngày 13/9/2019, UBND tỉnh thống nhất việc điều chỉnh một số nội dung trong Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững của tỉnh giai đoạn 2016-2020, cụ thể:

1. Điều chỉnh nội dung chỉ tiêu tại điểm a, khoản 3, Mục I, Phần III:

“20 - 30% số xã, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn”

Điều chỉnh thành: *“20 - 30% số xã, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi hoàn thành mục tiêu Dự án 2 (Chương trình 135) giai đoạn 2016-2020”*.

Lý do điều chỉnh: Để phù hợp với quy định tại Quyết định số 03/2019/QĐ-TTg ngày 15/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định xã, thôn hoàn thành mục tiêu Dự án 2 (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

2. Điều chỉnh nội dung tại điểm d, khoản 1, mục III, phần III:

“Phát triển, tăng cường hoạt động Trang thông tin điện tử về giảm nghèo”.

Điều chỉnh thành: *“Phát triển, tăng cường hoạt động về lĩnh vực giảm nghèo thuộc trang thông tin điện tử của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội”*.

Lý do điều chỉnh: Hiện nay, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã có Trang thông tin điện tử, trong đó đã thiết kế mục tin đăng các nội dung về lĩnh vực giảm nghèo.

3. Bãi bỏ cụm từ tại khoản 2, mục VI, phần III: “*Theo chức năng của từng ngành và nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện và phối hợp với UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện các chính sách, dự án hỗ trợ hộ nghèo, xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn, huyện nghèo do ngành quản lý, theo dõi; cụ thể:*”.

Lý do bãi bỏ: UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững 5 năm và hàng năm; trong đó đã có kế hoạch của từng Dự án, Tiểu dự án; trên cơ sở đó các sở, ngành chủ động triển khai thực hiện và không cần thiết xây dựng lại Kế hoạch 5 năm và hàng năm của từng Dự án, Tiểu dự án.

4. Bãi bỏ một số nội dung tại điểm e, khoản 1, mục III, phần III:

+ “*Xây dựng khung theo dõi, giám sát; hệ thống các mục tiêu, chỉ tiêu đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo tiếp cận đa chiều*”.

Lý do bãi bỏ: Hiện nay, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã triển khai thực hiện theo khung theo dõi, giám sát; hệ thống các mục tiêu, chỉ tiêu đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo tiếp cận đa chiều theo quy định tại Thông tư số 39/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

+ “*Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý dữ liệu giảm nghèo ở các cấp*”.

Lý do bãi bỏ: Hiện nay, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố đang sử dụng Phần mềm hệ thống thông tin quản lý trợ giúp xã hội và hộ nghèo (MISPOSASoft) được Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng và sử dụng trực tuyến thống nhất cho tất cả các tỉnh, thành phố trên cả nước.

Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Lao động – Thương binh và Xã hội; KH và ĐT, Tài chính;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- VPUB: C, PCVP(KT), CBTH;
- Lưu: VT, KTViệt 386

